

Nhằm hỗ trợ học sinh trong quá trình học môn Địa lý lớp 12 hiệu quả nhất, chúng tôi xin giới thiệu các bạn tham khảo **bộ tài liệu câu hỏi trắc nghiệm bài 39 Địa lý 12: Vấn đề khai thác lãnh thổ theo chiều sâu ở Đông Nam Bộ**. Giúp học sinh ôn tập, làm quen dạng bài trắc nghiệm. Nội dung chi tiết các em xem dưới đây.

**Bộ 20 bài tập trắc nghiệm Địa Lí 12 Bài 39: Vấn đề khai thác lãnh thổ theo chiều sâu ở Đông Nam Bộ**

**Câu 1: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 29, hãy cho biết tỉnh (thành phố) nào sau đây thuộc Đông Nam Bộ có chung đường biên giới trên đất liền với Campuchia?**

- A. Bà Rịa – Vũng Tàu.
- B. Đồng Nai.
- C. Tây Ninh.
- D. Bình Dương.

**Câu 2: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 29, hãy cho biết cây cao su phân bố chủ yếu ở tỉnh nào sau đây thuộc Đông Nam Bộ?**

- A. Tây Ninh.
- B. Bình Phước.
- C. Đồng Nai.
- D. Bình Dương.

**Câu 3: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 29, hãy cho biết trung tâm công nghiệp nào sau đây thuộc Đông Nam Bộ có quy mô trên 120 nghìn tỉ đồng?**

- A. TP. Hồ Chí Minh.
- B. Biên Hòa.
- C. Bà Rịa – Vũng Tàu.
- D. Thủ Dầu Một.

**Câu 4: Việc phát triển công nghiệp ở Đông Nam Bộ đặt ra nhu cầu lớn về**

- A. vốn đầu tư.
- B. nguồn nguyên, nhiên liệu.
- C. thị trường tiêu thụ.
- D. cơ sở năng lượng.

**Câu 5: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 22, hãy cho biết nhà máy điện nào sau đây ở Đông Nam Bộ chạy bằng tuabin khí?**

- A. Trị An.

B. Thác Mơ.

C. Bà Rịa.

D. Cần Đơn.

**Câu 6: Mục đích của khai thác lãnh thổ theo chiều sâu ở Đông Nam Bộ là:**

A. đẩy mạnh đầu tư vốn.

B. nâng cao hiệu quả khai thác lãnh thổ.

C. đẩy mạnh đầu tư công nghệ.

D. tăng cường đầu tư lao động chuyên môn cao.

**Câu 7: Về nông nghiệp, Đông Nam Bộ là vùng**

A. chuyên canh cây lương thực hàng đầu cả nước.

B. chuyên canh cây công nghiệp hàng đầu cả nước.

C. chuyên canh cây thực phẩm hàng đầu cả nước.

D. chăn nuôi gia súc hàng đầu cả nước.

**Câu 8: Việc phát triển công nghiệp lọc, hóa dầu và các ngành dịch vụ khai thác dầu khí ở Đông Nam Bộ góp phần**

A. tạo nhiều việc làm cho người lao động.

B. đảm bảo an ninh, quốc phòng.

C. làm đa dạng hóa các sản phẩm công nghiệp của vùng.

D. thúc đẩy sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế và sự phân hóa lãnh thổ của vùng.

**Câu 9: Phát biểu nào sau đây đúng với các đặc điểm chung của Đông Nam Bộ**

A. Giá trị sản lượng xuất khẩu vào loại trung bình so với cả nước.

B. Có diện tích vào loại lớn so với các vùng khác.

C. Có dân số vào loại nhỏ so với các vùng khác.

D. Dẫn đầu cả nước về GDP, giá trị sản lượng công nghiệp.

**Câu 10: Có bao nhiêu vấn đề sau đây được đặt ra trong phát triển nông nghiệp theo chiều sâu ở Đông Nam Bộ?**

1) Vấn đề thủy lợi.

2) Việc thay đổi cơ cấu cây trồng.

3) Bảo vệ vốn rừng trên thượng lưu các sông.

4) Phục hồi và phát triển rừng ngập mặn.

- A. 1.
- B. 2.
- C. 3.
- D. 4.

**Câu 11: Vấn đề khai thác lãnh thổ theo chiều sâu là vấn đề tiêu biểu trong sự phát triển của vùng Đông Nam Bộ là do**

- A. đây là vùng có nhiều thuận lợi để phát triển kinh tế nhưng sự phát triển chưa tương xứng vì lãnh thổ hẹp.
- B. đây là vùng có cơ cấu kinh tế công nghiệp, nông nghiệp và dịch vụ phát triển hơn so với các vùng khác.
- C. đây là vùng có GDP, giá trị sản lượng công nghiệp và giá trị xuất khẩu cao nhất cả nước.
- D. sức ép dân số lên các vấn đề kinh tế - xã hội và môi trường.

**Câu 12: Điểm nào sau đây không đúng với ngành dịch vụ ở Đông Nam Bộ?**

- A. Các ngành dịch vụ chiếm tỉ trọng ngày càng cao trong cơ cấu kinh tế của vùng.
- B. Các hoạt động dịch vụ ngày càng phát triển đa dạng.
- C. Dẫn đầu cả nước về tăng trưởng nhanh và phát triển có hiệu quả ngành dịch vụ.
- D. Các hoạt động dịch vụ thương mại, ngân hàng tín dụng, phát triển chậm.

**Câu 13: Trong việc phát triển cây công nghiệp lâu năm ở Đông Nam Bộ, ngoài thủy lợi thì biện pháp quan trọng tiếp theo là:**

- A. áp dụng cơ giới hóa trong sản xuất.
- B. tăng cường phân bón và thuốc trừ sâu.
- C. thay đổi cơ cấu cây trồng.
- D. nâng cao trình độ cho nguồn lao động.

**Câu 14: Tỉ trọng công nghiệp trong cơ cấu ngành kinh tế những năm gần đây ở Đông Nam Bộ tăng nhanh, chủ yếu do**

- A. đẩy mạnh phát triển các ngành công nghiệp điện, điện tử.
- B. hình thành và phát triển công nghiệp khai thác dầu khí.
- C. tăng cường đầu tư vào ngành dệt, may, da giày.
- D. phát triển công nghiệp chế biến lương thực, thực phẩm.

**Câu 15: Nguyên nhân quan trọng nhất về mặt tự nhiên để cây cao su phát triển mạnh ở Đông Nam Bộ là:**

- A. nguồn nước mặt phong phú.
- B. có nhiều cơ sở chế biến mủ cao su trong vùng.
- C. thị trường tiêu thụ cao su rộng lớn và ổn định.
- D. có loại đất xám rất thích hợp cho cây cao su, khí hậu nóng ẩm, ít bão.

**Câu 16: Vấn đề phát triển tổng hợp kinh tế biển có ảnh hưởng rất lớn đến sự hình thành và thay đổi cơ cấu lãnh thổ kinh tế của Đông Nam Bộ, vì kinh tế biển**

- A. đa dạng về ngành.
- B. gắn liền với vùng ven biển.
- C. mang lại hiệu quả cao.
- D. tác động đến nhiều khu vực kinh tế khác.

**Câu 17: Nhiệm vụ quan trọng nhất để phát triển bền vững công nghiệp ở Đông Nam Bộ là:**

- A. tăng cường đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng.
- B. bảo vệ môi trường đi đôi với phát triển công nghiệp theo chiều sâu.
- C. hình thành thêm nhiều khu công nghiệp, khu chế xuất mới.
- D. phát triển mạnh công nghiệp khai thác dầu khí.

**Câu 18: Cho bảng số liệu:**

**Tỉ trọng giá trị sản xuất công nghiệp phân theo thành phần kinh tế của vùng Đông Nam Bộ**

(Đơn vị %)

<b>Giá trị sản xuất công nghiệp</b>	<b>Năm 1995</b>	<b>Năm 2005</b>
Tổng số	100	100
Nhà nước	38.8	24.1
Ngoài nhà nước	19.7	23.4
Khu vực có vốn đầu tư nước ngoài	41.5	52.5

**Theo bảng số liệu trên, nhận xét nào sau đây không chính xác về tỉ trọng giá trị sản xuất công nghiệp phân theo thành phần kinh tế của vùng Đông Nam Bộ?**

- A. Khu vực kinh tế nhà nước chiếm tỉ trọng thấp nhất và có xu hướng giảm.

- B. Khu vực kinh tế ngoài nhà nước chiếm tỉ trọng thấp nhất và có xu hướng tăng khá nhanh.
- C. Khu vực kinh tế nhà nước chiếm tỉ trọng khá cao và có xu hướng giảm.
- D. Khu vực có vốn đầu tư nước ngoài chiếm tỉ trọng cao nhất và có xu hướng tăng nhanh.

**Câu 19:** Cho bảng số liệu sau:

**Giá trị sản xuất ngành xây dựng theo giá so sánh năm 2010 của Đồng bằng sông Hồng và Đông Nam Bộ, giai đoạn 2005 – 2013**

(Đơn vị: tỉ đồng)

<b>Năm</b>	<b>2005</b>	<b>2010</b>	<b>2011</b>	<b>2013</b>
<b>Vùng</b>				
<b>Đồng bằng sông Hồng</b>	115 352,3	185 286,1	195 633,5	217 079,4
<b>Đông Nam Bộ</b>	73 077,4	128 663,4	125 603,2	142 326,6

**Biểu đồ thích hợp nhất thể hiện sự so sánh giá trị sản xuất ngành xây dựng của vùng Đồng bằng sông Hồng và Đông Nam Bộ giai đoạn 2005 – 2013 là**

- A. Kết hợp.
- B. Tròn.
- C. Cột ghép.
- D. Đường.

**Câu 20:** Về nông nghiệp, Đông Nam Bộ là vùng

- A. chuyên canh cây lương thực hàng đầu của nước ta.
- B. chuyên canh cây công nghiệp hàng đầu của nước ta.
- C. chuyên canh cây thực phẩm hàng đầu của nước ta.
- D. chăn nuôi gia súc hàng đầu của nước ta.

**Đáp án bộ 20 câu hỏi Địa 12 Bài 39 trắc nghiệm: Vấn đề khai thác lãnh thổ theo chiều sâu ở Đông Nam Bộ**

**Câu 1:**

Đáp án cần chọn là: C

**Giải thích:**

B1. Nhận dạng kí hiệu đường biên giới trên bộ ở Atlat trang 3.

B2. Căn cứ vào Atlat ĐLVN trang 29, xác định các tỉnh có chung đường biên giới trên đất liền với Campuchia là Tây Ninh, Bình Phước.

**Câu 2:**

Đáp án cần chọn là: **B**

**Giải thích:**

B1. Nhận dạng kí hiệu cây cao su ở Atlat trang 29.

B2. Kí hiệu cây cao su thể hiện nhiều nhất ở tỉnh Bình Phước

⇒ Cây cao su phân bố chủ yếu ở tỉnh Bình Phước.

**Câu 3:**

Đáp án cần chọn là: **A**

**Giải thích:**

B1. Nhận dạng kí hiệu trung tâm công nghiệp (vòng tròn màu đỏ)

B2. Vòng tròn lớn nhất thể hiện giá trị sản xuất công nghiệp ở quy mô trên 120 nghìn tỉ đồng là: TP. Hồ Chí Minh.

**Câu 4:**

Đáp án cần chọn là: **D**

**Giải thích:**

Việc phát triển công nghiệp ở Đông Nam Bộ đặt ra nhu cầu lớn về cơ sở năng lượng.

**Câu 5:**

Đáp án cần chọn là: **C**

**Giải thích:**

Căn cứ vào Atlat ĐLVN trang 29:

B1. Nhận dạng kí hiệu nhà máy nhiệt điện chạy bằng khí.

B2. Xác định được:

- Nhà máy điện chạy bằng khí là Bà Rịa.

- Các nhà máy điện thủy điện: Cần Đơn, Thác Mơ, Trị An.

⇒ Loại đáp án A, B, D

**Câu 6:**

Đáp án cần chọn là: **B**

**Giải thích:**

**Khái niệm:** khai thác lãnh thổ theo chiều sâu được hiểu *là việc nâng cao hiệu quả khai thác lãnh thổ* trên cơ sở đẩy mạnh đầu tư vốn, khoa học công nghệ, nhằm khai thác tốt nhất các nguồn lực tự nhiên và kinh tế - xã hội, đảm bảo duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế cao, đồng thời giải quyết tốt các vấn đề xã hội và bảo vệ môi trường.

**Câu 7:**

Đáp án cần chọn là: **B**

**Giải thích:**

Việc thay đổi cơ cấu cây trồng đang nâng cao hơn vị trí của vùng như *là vùng chuyên canh cây công nghiệp lớn của cả nước*.

**Câu 8:**

Đáp án cần chọn là: **D**

**Giải thích:**

Việc phát triển công nghiệp lọc, hóa dầu và các ngành dịch vụ khai thác dầu khí *thúc đẩy sự thay đổi mạnh mẽ về cơ cấu kinh tế và sự phân hóa lãnh thổ* của vùng Đông Nam Bộ.

**Câu 9:**

Đáp án cần chọn là: **D**

**Giải thích:**

Sử dụng phương pháp loại trừ:

Các đặc điểm chung của Đông Nam Bộ à:

- Đông Nam Bộ **dẫn đầu** cả nước về hàng hóa xuất khẩu:

⇒ Nhận xét A. Giá trị sản lượng xuất khẩu vào loại **trung bình** so với cả nước.sai. → Loại A.

- Diện tích **nhỏ**: 23,6 nghìn km<sup>2</sup>, dân số đông, mật độ dân số cao

⇒ Nhận xét B: diện tích vào loại trung bình của cả nước và nhận xét C: có dân số vào loại trung bình của cả nước là Sai

→ Loại B, C

- Dẫn đầu cả nước về GDP (42%), giá trị sản xuất công nghiệp.

**Câu 10:**

Đáp án cần chọn là: **D**

**Giải thích:**

Các vấn đề đặt ra trong phát triển nông, lâm nghiệp ở Đông Nam Bộ là

- *Vấn đề thủy lợi có ý nghĩa hàng đầu*, các công trình thủy lợi được xây dựng, giải quyết vấn đề nước sinh hoạt và sản xuất.

- *Thay đổi cơ cấu cây trồng* đang nâng cao hơn vị trí của vùng như: là vùng chuyên canh cây công nghiệp lớn của cả nước.

- *Cần bảo vệ vốn rừng ở thượng lưu cũng như phục hồi và phát triển rừng ngập mặn*.

⇒ Như vậy có 4 vấn đề được đặt ra trong phát triển nông nghiệp theo chiều sâu ở Đông Nam Bộ.

**Câu 11:**

Đáp án cần chọn là: **A**

**Giải thích:**

ĐNB có nhiều điều kiện tự nhiên và kinh tế - xã hội thuận lợi cho phát triển kinh tế: vị trí địa lí, chính sách phát triển, cơ sở v.v kĩ thuật, thu hút nhiều vốn đầu tư trong và ngoài nước....

⇒ Trong điều kiện nền kinh tế hội nhập, chỉ có khai thác lãnh thổ theo chiều sâu mới phát huy được hiệu quả nhất các nguồn lực này, mang lại năng suất chất lượng.

**Câu 12:**

Đáp án cần chọn là: **D**

**Giải thích:**

Đặc điểm ngành dịch vụ ĐNB là

- Ngành dịch vụ chiếm tỉ trọng ngày càng cao trong cơ cấu kinh tế của vùng

- Phát triển đa dạng các hoạt động dịch vụ .

- Đông Nam Bộ dẫn đầu cả nước về sự tăng trưởng nhanh và phát triển có hiệu quả các ngành dịch vụ.

⇒ Nhận xét A, B, C loại

⇒ Nhận xét D: *Các hoạt động dịch vụ thương mại, ngân hàng tín dụng,..phát triển chậm* ⇒ Sai.

**Câu 13:**

Đáp án cần chọn là: **C**

**Giải thích:**

- Vấn đề thủy lợi có ý nghĩa hàng đầu trong phát triển nông nghiệp ở Đông Nam Bộ.

- Tiếp đến là vấn đề thay đổi cơ cấu cây trồng đang nâng cao hơn vị trí của vùng như: là vùng chuyên canh cây công nghiệp lớn của cả nước.



**Câu 14:**

Đáp án cần chọn là: **B**

**Giải thích:**

Công nghiệp khai thác dầu khí đem lại nguồn hàng xuất khẩu có giá trị, thu nhiều ngoại tệ

⇒ Thúc đẩy sự phát triển công nghiệp của vùng, nâng cao tỉ trọng công nghiệp.

**Câu 15:**

Đáp án cần chọn là: **D**

**Giải thích:**

Xác định từ khóa: **điều kiện tự nhiên**

⇒ Đáp án B, C là điều kiện KT – XH ⇒ Loại B, C

- Cao su là loài cây công nghiệp lâu năm có nguồn gốc nhiệt đới

⇒ Thích hợp với khí hậu nóng ẩm, đất xám phù sa cổ; điều kiện khí hậu ổn định, gió nhẹ (do thân cây cao và gỗ giòn) ở ĐNB.

**Câu 16:**

Đáp án cần chọn là: **C**

**Giải thích:**

Vùng ĐNB, đặc biệt là tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (tỉnh duy nhất giáp biển) – là nơi hội tụ nhiều thế mạnh về kinh tế biển: nghề cá, du lịch biển, vận tải biển, trong đó tài nguyên có giá trị nhất là dầu khí ở thềm lục địa phía Nam

⇒ Phát triển tổng hợp kinh tế biển, đặc biệt là khai thác và chế biến dầu khí → tạo ra động lực lớn, thúc đẩy nhanh chóng sự phát triển kinh tế của vùng ven biển Bà Rịa – Vũng Tàu.

⇒ Ảnh hưởng rất lớn đến sự hình thành và thay đổi cơ cấu lãnh thổ kinh tế của Đông Nam Bộ nói chung.

**Câu 17:**

Đáp án cần chọn là: **B**

**Giải thích:**

Khái niệm: phát triển bền vững là sự phát triển có hiệu quả ở hiện tại nhưng vẫn đảm bảo sự tiếp tục trong tương lai. Như vậy một nền công nghiệp bền vững cần đáp ứng đủ hai tiêu chí.

- *Thứ 1 là hiệu quả kinh tế cao, ổn định:* để mang lại hiệu quả kinh tế cao cần khai thác lãnh thổ theo chiều sâu, cụ thể là đẩy mạnh vốn đầu tư, khoa học công nghệ, phát triển các ngành công nghệ hiện đại để nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, tăng nhanh giá trị sản xuất.

- Thứ 2 là đảm bảo sự phát triển trong tương lai: là sự phát triển không làm tổn hại đến môi trường và tài nguyên thiên nhiên.

⇒ Nhiệm vụ quan trọng nhất để phát triển bền vững công nghiệp ở Đông Nam Bộ là B. bảo vệ môi trường đi đôi với phát triển công nghiệp theo chiều sâu.

**Câu 18:**

Đáp án cần chọn là: A

**Giải thích:**

Nhận xét:

- Khu vực kinh tế nhà nước chiếm tỉ trọng cao thứ 2 và có xu hướng giảm (38,8% xuống 24,1%)

⇒ Nhận xét A. Khu vực kinh tế nhà nước chiếm tỉ trọng thấp nhất và có xu hướng giảm. ⇒ Sai

Nhận xét C đúng

- Khu vực kinh tế ngoài nhà nước chiếm tỉ trọng thấp nhất và có xu hướng giảm (19,7% xuống 23,4%)

⇒ Nhận xét B đúng

- Khu vực có vốn đầu tư nước ngoài chiếm tỉ trọng cao nhất và có xu hướng tăng nhanh (41,5% lên 52,5%)

⇒ Nhận xét D đúng

**Câu 19:**

Đáp án cần chọn là: C

**Giải thích:**

Nhận xét:

- Khu vực kinh tế nhà nước chiếm tỉ trọng cao thứ 2 và có xu hướng giảm (38,8% xuống 24,1%)

⇒ Nhận xét A. Khu vực kinh tế nhà nước chiếm tỉ trọng thấp nhất và có xu hướng giảm. ⇒ Sai

Nhận xét C đúng

- Khu vực kinh tế ngoài nhà nước chiếm tỉ trọng thấp nhất và có xu hướng giảm (19,7% xuống 23,4%)

⇒ Nhận xét B đúng

- Khu vực có vốn đầu tư nước ngoài chiếm tỉ trọng cao nhất và có xu hướng tăng nhanh (41,5% lên 52,5%)

⇒ Nhận xét D đúng

**Câu 20:**

Đáp án cần chọn là: **B**

**Giải thích:**

Về nông nghiệp, Đông Nam Bộ là vùng chuyên canh cây công nghiệp hàng đầu của nước ta.